

\*  
Số 149-KH/HU

Kim Động, ngày 12 tháng 4 năm 2024

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Kế hoạch số 253-KH/TU ngày 28/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên về tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới trên địa bàn huyện**

Thực hiện Kế hoạch số 253-KH/TU ngày 28/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên về thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 253-KH/TU và Nghị quyết số 42-NQ/TW). Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của Nghị quyết số 42-NQ/TW, Kế hoạch số 253/KH-TU nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò của chính sách xã hội trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

- Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Nghị quyết số 42-NQ/TW, Kế hoạch số 253-KH/TU đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của huyện và từng địa phương, đơn vị; phân công trách nhiệm cụ thể cho các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW, Kế hoạch số 253-KH/TU đảm bảo thiết thực, hiệu quả, đồng bộ từ huyện đến cơ sở; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; thường xuyên kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

## **2. Yêu cầu**

- Việc triển khai thực hiện phải bám sát các quan điểm, mục tiêu nêu trong Nghị quyết số 42-NQ/TW, Kế hoạch số 253-KH/TU. Cụ thể hóa thành các kế hoạch, đề án, chương trình để thực hiện đầy đủ, toàn diện và đồng bộ các nội dung của Nghị quyết số 42-NQ/TW, Kế hoạch số 253-KH/TU; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát; bổ sung, cập nhật những chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp mới, hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện để đáp ứng yêu cầu thực tiễn đề ra.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát đến năm 2030**

- Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả chính sách xã hội bảo đảm tiến bộ và công bằng, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tạo cơ hội cho Nhân dân, nhất là người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của huyện tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, đặc biệt là về y tế, giáo dục, nhà ở, thông tin.

- Phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiệu quả gắn với việc làm bền vững; nâng cao chất lượng quản lý phát triển xã hội gắn với bảo đảm quyền con người, quyền công dân, góp phần đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững. Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách xã hội của Trung ương và của tỉnh bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội cho Nhân dân.

### **2. Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030**

- Bảo đảm 100% người có công và gia đình người có công với cách mạng được chăm lo toàn diện cả về vật chất và tinh thần, có mức sống từ trung bình khá trở lên so với mức sống của cộng đồng dân cư nơi cư trú.

- Tỷ lệ thất nghiệp chung dưới 2,1%, trong đó tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực đô thị dưới 2%; tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt trên 45%; 60% lực lượng lao động trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội và 45% lực lượng lao động trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp; 60% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, bảo hiểm xã hội hàng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội.

- 100% trẻ em dưới 36 tháng tuổi, phụ nữ mang thai được chăm sóc; người cao tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo được hưởng trợ cấp xã hội theo quy định; đảm bảo mức sống tối thiểu cho người có hoàn cảnh khó khăn; trợ cấp xã hội cho hộ nghèo không có khả năng thoát nghèo; 100% đối tượng gặp khó khăn đột xuất được trợ giúp kịp thời.

- 100% trẻ em 6 tuổi vào lớp 1; 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học vào lớp 6; 70% học sinh tốt nghiệp THCS vào học lớp 10; 30%

tra, giám sát, thanh tra việc thực hiện chủ trương của Đảng về việc triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách xã hội, kịp thời phát hiện xử lý nghiêm các vi phạm (nếu có).

- Chỉ đạo Hội đồng nhân dân; Mặt trận Tổ quốc huyện, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tăng cường giám sát của cộng đồng đối với việc thực hiện các chính sách, pháp luật về chính sách xã hội; thường xuyên lắng nghe ý kiến, phản ánh và phối hợp giải quyết tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của hội viên, nhân dân. Nâng cao chất lượng hoạt động giám sát và phản biện xã hội. Tiếp tục tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận của hội viên, đoàn viên và Nhân dân trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phối hợp vận động, khuyến khích tổ chức, cá nhân đóng góp nguồn xã hội hóa phát triển các loại hình cung cấp dịch vụ xã hội và tích cực tham gia thực hiện chính sách xã hội.

## **2. Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của chính sách xã hội**

- Cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tập trung tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về vai trò đặc biệt quan trọng, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của chính sách xã hội trong giai đoạn mới cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân, nhất là người đứng đầu các cấp, các ngành. Đồng thời, kịp thời khen thưởng, tôn vinh các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt chính sách xã hội, phổ biến, nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hay, điển hình tiên tiến, coi đây là một giải pháp đẩy mạnh tuyên truyền.

- Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì phối hợp với UBND huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng nội dung và định hướng công tác tuyên truyền, vận động bảo đảm thống nhất, đồng bộ, thiết thực, hiệu quả.

## **3. Chính quyền các cấp, Đảng ủy các xã, thị trấn chủ động chỉ đạo triển khai thực hiện toàn diện, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:**

### **3.1 Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về chính sách xã hội**

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực chính sách xã hội theo hướng bảo đảm công khai, minh bạch, nêu cao trách nhiệm giải trình, tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân trong tiếp cận chính sách xã hội. Kiện toàn, nâng cao vai trò và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ làm công tác xã hội, Ban Công tác Người cao tuổi, Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ huyện. Đồng thời, đẩy mạnh chuyển đổi số, triển khai áp dụng mã số an sinh xã hội cho người dân, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành liên quan đến chính sách xã hội, bảo đảm liên thông, an toàn, bảo mật thông tin chung và dữ liệu cá nhân.

- Huy động nguồn lực thực hiện chính sách xã hội theo hướng linh hoạt, hiệu quả; nguồn lực nhà nước giữ vai trò chủ đạo, đồng thời huy động hợp lý nguồn lực xã hội. Bố trí nguồn lực để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của Kế hoạch này.

học sinh tốt nghiệp THCS được phân luồng học nghề, trên 60% học sinh tốt nghiệp THPT vào các trường đại học, cao đẳng.

- Tổng tỷ suất sinh đạt 2,1 con/một phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ; tuổi thọ trung bình của người dân khoảng 75,5 tuổi, số năm sống khỏe đạt tối thiểu 68 năm; 20,8 giường bệnh viện; 5,2 bác sĩ; 2,3 dược sĩ; 11,6 điều dưỡng viên trên 10.000 dân; 98% dân số tham gia bảo hiểm y tế; 100% người dân sử dụng dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu tại cơ sở y tế được bảo hiểm y tế chi trả; 100% dân số được quản lý sức khỏe; tỉ lệ tiêm chủng mở rộng đạt 99%; tỉ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi dưới 15%; cơ bản chấm dứt các dịch bệnh AIDS, lao và loại trừ sốt rét.

- Phần đầu xóa bỏ hoàn toàn tình trạng nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; diện tích bình quân đầu người đạt 31,7m<sup>2</sup> sàn/người, trong đó khu vực đô thị đạt 34,0m<sup>2</sup> sàn/người, khu vực nông thôn đạt 28,9m<sup>2</sup> sàn/người.

- 100% số hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo tiêu chuẩn; 100% hộ gia đình, trường học, trạm y tế có công trình phụ hợp vệ sinh bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn; trên 50% điểm dân cư nông thôn tập trung có hệ thống thu gom nước thải sinh hoạt, trên 30% nước thải sinh hoạt được xử lý.

### **3. Tầm nhìn đến năm 2045**

Thực hiện hiệu quả hệ thống chính sách xã hội phát triển toàn diện, bền vững, tiến bộ và công bằng, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội cho Nhân dân, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và phát triển con người huyện Kim Động đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng trong thực hiện chính sách xã hội**

Cấp ủy đảng, chính quyền, hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở tăng cường phổ biến, quán triệt có hiệu quả, thiết thực, rộng rãi trong toàn huyện, đặc biệt đối với các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về chính sách xã hội, nhất là các nội dung và tinh thần Nghị quyết số 42-NQ/TW, Kế hoạch số 253/KH-TU.

- Chỉ đạo sát sao việc tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách xã hội trên địa bàn huyện, nhất là các cơ chế, chính sách mới. Chú trọng nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cấp, các ngành và địa phương; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về chính sách xã hội. Đồng thời, thường xuyên kiểm

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm hành vi trục lợi chính sách, vi phạm pháp luật. Phối hợp với MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tăng cường hoạt động giám sát của Nhân dân, lấy kết quả công việc, sự hài lòng và tín nhiệm của Nhân dân làm tiêu chí để đánh giá hiệu quả hoạt động của các cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức liên quan đến thực hiện chính sách xã hội.

### ***3.2 Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi người có công với cách mạng***

- Chỉ đạo thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng. Trong đó, quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần người có công, nhất là người có công gặp khó khăn trong cuộc sống; thực hiện tốt chính sách ưu tiên trong chăm sóc sức khỏe, nhà ở, giáo dục - đào tạo, việc làm, sản xuất và tạo thuận lợi cho người có công và thân nhân tiếp cận các dịch vụ xã hội để đảm bảo cho gia đình người có công có mức sống từ trung bình khá trở lên so với mức sống của cộng đồng dân cư nơi cư trú. Phối hợp với các cơ quan có liên quan hoàn thành cơ bản việc giải quyết tồn đọng trong thực hiện chính sách người có công.

- Khuyến khích, huy động các tổ chức, cá nhân và toàn xã hội tích cực tham gia các phong trào "Đền ơn đáp nghĩa", đóng góp vào Quỹ "Đền ơn đáp nghĩa" các cấp để chăm sóc tốt hơn cho người có công. Tiếp tục bố trí nguồn kinh phí phù hợp gắn với khuyến khích huy động nguồn xã hội hóa thực hiện xây dựng, tu bổ, tôn tạo mộ liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ, các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn huyện.

### ***3.3. Phát triển thị trường lao động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo việc làm bền vững cho người lao động***

- Đẩy mạnh thực hiện chính sách dân số và phát triển theo hướng có quy mô, cơ cấu, phân bố hợp lý, cân bằng tỷ số giới tính khi sinh ở mức tự nhiên và duy trì mức sinh thay thế. Nâng cao chất lượng dân số, tận dụng hiệu quả thời kỳ dân số vàng, đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của huyện.

- Phát triển và nâng cao chất lượng hệ thống giáo dục; tăng cường giáo dục định hướng nghề nghiệp cho thanh niên ngay từ bậc học phổ thông; đẩy mạnh phân luồng, tăng số học sinh sau trung học cơ sở, trung học phổ thông vào giáo dục nghề nghiệp; thực hiện đào tạo nghề, dạy văn hóa tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; giáo dục định hướng nghề nghiệp cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và tiếp tục phát huy nguồn lực này sau khi về nước.

- Tạo việc làm cho người lao động gắn với mục tiêu phát triển bền vững nhằm giải phóng sức sản xuất, nâng cao tay nghề, thu nhập và bảo đảm an toàn tại nơi làm

việc cho người lao động. Thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động phù hợp với cơ cấu kinh tế của huyện, giảm lao động khu vực nông nghiệp.

- Thực hiện tốt chính sách xã hội nhằm hỗ trợ vốn vay tạo việc làm, sinh kế cho người dân, nhất là người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống.

### **3.4. Thực hiện chính sách an sinh xã hội đảm bảo định hướng xã hội chủ nghĩa, không ai bị bỏ lại phía sau**

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững theo hướng đa chiều, bảo đảm mức sống tối thiểu và các dịch vụ xã hội cơ bản, giảm nhanh tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn huyện đảm bảo theo kế hoạch đề ra. Từng bước nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống lâu dài cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo gắn với thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện, hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho nông dân, người nghèo, người thu nhập thấp. Nâng cao chất lượng bảo hiểm y tế toàn dân nhằm góp phần chăm sóc sức khỏe Nhân dân, giảm chi phí người dân chi trả trực tiếp cho dịch vụ y tế. Triển khai nghiêm quy định bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với người lao động và thành viên của các tổ chức kinh tế tập thể làm việc theo hợp đồng, hưởng tiền lương, tiền công theo quy định của pháp luật. Thực hiện tốt chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế; nâng cao hiệu quả tư vấn, giới thiệu việc làm, đào tạo để chuyển đổi nghề nghiệp cho người lao động thất nghiệp

- Phối hợp với MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn đẩy mạnh phong trào chung tay “Vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”. Khuyến khích việc huy động nguồn lực xã hội của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trợ giúp xã hội, cứu trợ khẩn cấp; quản lý, sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em, Quỹ Đền ơn Đáp Nghĩa, Quỹ Vì Người nghèo...đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

### **3.5 Nâng cao phúc lợi xã hội toàn dân, bảo đảm mọi người dân được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ xã hội cơ bản có chất lượng**

- Về giáo dục: Nâng cao chất lượng giáo dục, đa dạng hóa mô hình, chương trình đào tạo, phương thức học tập phù hợp với người học. Củng cố kết quả phổ cập giáo dục, từng bước thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi. Tăng cường giáo dục hòa nhập cộng đồng cho người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, hiện đại hóa, nâng cao hiệu quả hệ thống quản lý giáo dục và hoạt động của giáo viên. Thúc đẩy chủ trương xã hội hóa, góp phần hỗ trợ khu vực công thực hiện mục tiêu giáo dục, đào tạo nhưng phải đảm bảo công khai, minh bạch trong huy động, quản lý sử dụng các nguồn xã hội hóa.

- *Về y tế:* Bảo đảm điều kiện tiếp cận và chăm sóc sức khỏe cho mọi người dân hướng tới bảo hiểm y tế toàn dân. Chú trọng chăm sóc sức khỏe phụ nữ mang thai, bà mẹ và trẻ em; khám sức khỏe định kỳ cho Nhân dân; quản lý các bệnh mãn tính đối với người cao tuổi. Thực hiện có hiệu quả chính sách dinh dưỡng, giải quyết tình trạng suy dinh dưỡng ở trẻ em; bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm. Nâng cao chất lượng dự báo, phát hiện, phòng ngừa có hiệu quả dịch bệnh; phát triển y tế học đường, y học gia đình. Tăng cường chuyên đổi số trong công tác quản lý, trong quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử, bảo hiểm y tế.

- *Về phát triển văn hóa:* Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, di sản văn hóa dân tộc, bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội đi đôi với phát triển văn hóa, xây dựng nếp sống văn minh, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của Nhân dân.

- *Về thông tin:* Thực hiện chính sách, pháp luật về quyền tiếp cận thông tin của công dân theo hướng bình đẳng, tạo điều kiện thuận lợi trong tiếp cận và bảo vệ người dân, đặc biệt là trẻ em, nhóm yếu thế được an toàn trên môi trường mạng. Tăng cường phổ cập dịch vụ viễn thông, hỗ trợ người dân tiếp cận thông tin, công nghệ số.

- *Về nhà ở:* Nâng cao tinh thần trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, hệ thống chính trị từ cấp huyện đến cơ sở trong việc thực hiện chủ trương của Đảng và Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045, bảo đảm cho người dân có chỗ ở thích hợp và an toàn. Tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn theo Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 của Trung ương, của tỉnh. Huy động xã hội, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia phát triển nhà ở xã hội, đảm bảo phù hợp với chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở trong từng giai đoạn của huyện và tuân thủ pháp luật về nhà ở, quy hoạch, kế hoạch do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội của huyện.

- *Về nước sạch, vệ sinh môi trường:* Bảo đảm nhu cầu thiết yếu về nước sạch sinh hoạt theo quy chuẩn cho người dân, 100% người dân được sử dụng nước sạch. Thực hiện nghiêm chỉnh sách, pháp luật về bảo vệ môi trường, ưu tiên xử lý ô nhiễm môi trường, bảo vệ môi trường các khu dân cư nhằm cải thiện chất lượng môi trường và điều kiện sống của Nhân dân. Thực hiện các giải pháp để giải quyết triệt để ô nhiễm do nước thải, rác thải, khí thải; ngăn chặn, đẩy lùi nguy cơ ô nhiễm môi trường, nhất là vấn đề rác thải, khí thải, nước thải tại các khu công nghiệp, khu vực nông thôn như: Xây dựng công trình thu gom nước thải sinh hoạt tập trung gắn với xây dựng nông thôn mới. Hoàn thiện mô hình tổ chức quản lý, vận hành, thu phí dịch vụ đảm bảo hiệu quả, phù hợp với đặc điểm từng địa phương. Thực hiện các

quy định về thu gom, xử lý nước trong khu dân cư, tái sử dụng nước thải và không xả nước thải chưa xử lý gây ô nhiễm môi trường, ao, hồ, kênh, mương.

### **3.6. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ xã hội**

- Phát triển hệ thống dịch vụ xã hội đa dạng, liên thông, liên tục, chuyên nghiệp, đáp ứng cơ bản nhu cầu và tăng khả năng tiếp cận cho các nhóm đối tượng, nhất là công nhân, người có hoàn cảnh khó khăn.

- Phát triển mạng lưới dịch vụ chăm sóc xã hội tại cộng đồng, mô hình chăm sóc và trợ giúp xã hội ngoài công lập; phát huy vai trò của gia đình trong chăm sóc, bảo vệ người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt cho đối tượng người có công với cách mạng và đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng trên cơ sở kết nối, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. UBND huyện, Đảng ủy các xã, thị trấn chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW và kế hoạch này đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn ở địa phương, đơn vị. Định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Huyện ủy theo quy định (*qua Ban Tuyên giáo Huyện ủy*).

2. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác giám sát; vận động hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

3. Các đồng chí Ủy viên Ban thường vụ Huyện ủy, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ huyện phụ trách địa phương, đơn vị có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Giao Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cấp ủy, cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng Nghị quyết số 42-NQ/TW và kế hoạch này; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

#### Nơi nhận:

- Ban thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực HĐND, UBND huyện;
- MTTQ và các tổ chức CT-XH huyện;
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy;
- Các đồng chí Huyện ủy viên;
- Lưu VPHU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Chi Hội